ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯ VŨ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1396/TB-ĐKĐĐ	*Thư Vũ, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

THÔNG BÁO XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin người sử dụng đất:

a) Tên: Mai Xuân Ngọc

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 034060009496

c) Địa chỉ: Thôn Vũ Hội – Xã Thư Vũ – Tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin về thửa đất đăng ký:

a) Thửa đất số: 561; b) Tờ bản đồ số: 61

c) Địa chỉ: Thôn Vũ Hội – Xã Thư Vũ – Tỉnh Hưng Yên

d) Diện tích: 300,3 m²; sử dụng chung: …… m²; sử dụng riêng: …… m²

đ) Sử dụng vào mục đích: ONT, từ thời điểm: ……

e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: lâu dài

g) Nguồn gốc sử dụng đất: ……...

h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số……, tờ bản đồ số ……, của ……, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề……

3. Giấy tờ người sử dụng đất đã nộp:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất;
- CCCD;
- Giấy tờ khác;

4. Nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã: Ghi nhận người sử dụng đất đã đăng ký đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã để bổ sung việc đồng bộ dữ liệu phi cấu trúc vào cơ sở dữ liệu đất đai khi thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; không phải là căn cứ để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Thông báo này chỉ ghi nhận thông tin về hiện trạng sử dụng đất theo kê khai của người sử dụng đất, không làm phát sinh, xác lập hoặc công nhận quyền sử dụng đất và không phải là căn cứ pháp lý để người sử dụng đất thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Chi nhánh VPĐKĐĐ số 12;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban liên quan;
- Ông(bà) có đơn đăng ký;
- Lưu: VT, PKT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Long

Bường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - UBND xã Thư Vũ
- Phòng Kinh tế xã Thư Vũ

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên [2]: Mai Xuân Ngọc sinh ngày 23/06/1960

b) CCCD số [3]: 034060009496 cấp ngày 26/02/2021 tại Cục Cảnh Sát

c) Địa chỉ thường trú [4]: .....

d) Điện thoại liên hệ: ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

2.2. Tờ bản đồ số: 61

a) Thửa đất số: 561

b) Địa chỉ thửa đất [5]: Thôn Vũ Hội – Thư Vũ

c) Diện tích [6]: 300,3.....; sử dụng chung.....m²; sử dụng riêng.....m².

d) Sử dụng vào mục đích [7]: ONT, từ thời điểm .....

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất [8]: lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất [9]:

Nhà nước công nhận QSDĐ

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề .....[10].

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]: .....

b) Diện tích xây dựng [12]: ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]:..... m^2.

d) Sở hữu chung [14]: .....m^2, sở hữu riêng [14]: .....m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: ……tầng.

e) Nguồn gốc [15]: ……

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo [19]:

.....

.....

.....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thư Vũ, ngày .... tháng ... năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Ngọc

Mai Xuân Ngọc

Đất ở
Ruộng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **034060009496**

Họ và tên / Full name:
MAI XUÂN NGỌC

Ngày sinh / Date of birth: 23/06/1960

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin: Vũ Hội, Vũ Thư
Thái Bình

Nơi thường trú / Place of residence: Vũ Hội, Vũ Thư
Thái Bình

Có giá trị đến:
Không thời hạn

Nốt ruồi c1,5cm trên trước
đuôi lông mày trái

26/02/2021



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Tô Văn Huệ

IDVNM060009496803406000949 6<<1
6006233M9912315VNM<<<<<<<<<<<8
MAI<<XUAN<NGOC<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **034163003945**

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN THỊ DUNG

Ngày sinh / Date of birth: 24/03/1963

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Vũ Hội, Vũ Thư, Thái Bình

Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Hiếu Thiện
Vũ Hội, Vũ Thư, Thái Bình

Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi c 3cm dưới sau cánh mũi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 06/09/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM163003945103416300394 5<<4
6303242F9912315VNM<<<<<<<<<<<6
NGUYEN<<THI<DUNG<<<<<<<<<<<<<<